

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16 /2019/HSST
Ngày 14 tháng 02 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Mai Phương**

Ông Lê Minh Mãi

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Nguyễn Việt Hùng** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Bích N, sinh năm 1991; HKTT và nơi ở: Tổ 4, cụm 2, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Trần Ngọc B, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; có 01 con gái sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang: ngày 16/04/2018; Trả tự do ngày 17/4/2018; Quyết định truy nã ngày 31/10/2018; Bị cáo đầu thú ngày 04/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30 ngày 16/04/2018, tại trước số nhà 122 đường Y, phường N, quận B, thành phố Hà Nội, Cơ quan cảnh sát điều tra – công an Thành phố Hà Nội bắt quả tang Trần Bích N tàng trữ 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x4 cm, trong chứa tinh thể trắng, N khai là ma túy “đá”, mục đích để bán kiếm lời.

Ngoài gói tinh thể trắng trên, công an còn thu giữ của N 01 túi xách màu đen kích thước khoảng 15 x 20 cm, trong có:

- 01 điện thoại di động màu xanh đen bề mặt ghi chữ REGZA đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động màu trắng ghi chữ Mobell bị vỡ màn hình đã qua sử dụng;
- Số tiền 300.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 3647/ KLGD- PC54 ngày 23/04/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không phát hiện chất ma túy, khối lượng: 4,943 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Bích N khai:

Chiều ngày 16/4/2018 có người quen tên H (không rõ địa chỉ nơi ở) gọi điện cho N hỏi mua 5 gam ma túy “đá”, N đồng ý và hẹn khi nào có thì sẽ gọi điện lại cho H, sau đó N đến quán điện tử trên phố T chơi, tại đây N mượn điện thoại của người tên P gọi cho B (là người quen) hỏi mua 5 gam ma túy “đá”. B bảo giá 1.000.000 đồng và hẹn sẽ cho một thanh niên đi xe máy Dream đến địa điểm vòng xuyên trên đầu cầu C giao ma túy cho N. N thỏa thuận sẽ trả tiền cho B sau. Sau khi nhận được ma túy N hẹn giao ma túy cho H vào khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày tại khu vực trước cửa nhà 122 đường Y, quận B, thành phố Hà Nội, N định bán cho H số ma túy trên với giá 3.000.000 đồng. Trong khi chờ H đến nhận ma túy thì N bị công an bắt thu giữ vật chứng.

Sau khi được thông báo kết quả giám định chất ma túy, N mới biết tinh thể màu trắng trong túi nilong thu giữ của N không phải là ma túy.

Đối với người tên P, tên B và tên H, N khai không rõ địa chỉ nơi ở nên cơ quan điều tra không xác định được.

Lời khai của Trần Bích N phù hợp bên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội truy tố Trần Bích N về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1,5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án tù 24 tháng tù đến 30 tháng tù;

* Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa Tinh thể màu trắng không phát hiện chất túy, khối lượng 4,943 gam có chữ ký của giám định viên và đương sự; 01 túi xách màu đen đã cũ .

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đen bề mặt ghi chữ REGZA đã qua sử dụng ; 01 điện thoại di động màu trắng ghi chữ MOBELL bị vỡ màn hình đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng.

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 16/4/2018 phù hợp với bản kết luận giám định số 3647/ KLGD- PC54 ngày 23/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có căn cơ sở để kết luận:

Chiều ngày 16/4/2018, tại khu vực trước cửa nhà 122 đường Y, quận B, thành phố Hà Nội, Trần Bích N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang . Kết quả giám định gói tinh thể trắng thu giữ của N có khối lượng 4,943 gam, không phát hiện chất ma túy. Ý thức chủ quan của N nhận thức được đó là ma túy và mục đích để bán cho H số ma túy trên với giá 3.000.000 đồng, kiếm lời 2.000.000 đồng . Trong khi chờ H đến nhận ma túy thì N bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hà Nội bắt thu giữ vật chứng. Căn cứ điều 1 khoản 2 thông tư liên tịch số 08 ngày 14/11/2015 của Bộ công an – Viện kiểm sát nhân dân Tối cao – Tòa án nhân dân Tối cao – Bộ tư pháp sửa đổi bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999, hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Bích N là nguy hiểm cho xã hội ,đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay cho các đối

tượng nghiện, gieo giắc cái chết trắng cho cộng đồng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, bản thân bị cáo cũng là đối tượng nghiện. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, lần đầu phạm tội nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[6]. Đối với những người tên B, P, H, N không biết địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không xác minh được .

[7]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là 01 phong bì niêm phong bên trong chứa Tinh thể màu trắng không phát hiện chất ma túy, khối lượng 4,943 gam có chữ ký của giám định viên và đương sự; 01 túi xách màu đen đã cũ; đây là vật cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Chiếc điện thoại di động màu xanh đen bề mặt ghi chữ REGZA đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động màu trắng ghi chữ MOBELL bị vỡ màn hình đã qua sử dụng là tang vật liên quan đến việc phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng

[8]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bích N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Trần Bích N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 17/4/2018.

3. Vật chứng của vụ án :

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa Tinh thể màu trắng không phát hiện chất túy, khối lượng 4,943 gam có chữ ký của giám định viên và đương sự; 01 túi xách màu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đen bề mặt ghi chữ REGZA đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu trắng ghi chữ MOBELL bị vỡ màn hình đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số 33 ngày 08/01/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07 tháng 01 năm 2019.

4. Bị cáo Trần Bích N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang